

Số: 6315/KHLT-SYT-GDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về Phê duyệt chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 6625/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Ban hành Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Liên Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn TP. HCM giai đoạn từ năm 2018 – 2020 như sau:

II. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn thành phố được phát triển, hoàn thiện toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị liên quan, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường học có kiến thức, nhận thức và hành vi đúng về chăm sóc sức khỏe toàn diện cho học sinh

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường học tập và chăm sóc y tế có liên quan tới sức khỏe học sinh trong trường học theo đúng quy định

- Chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh thường gặp, bệnh tật học đường hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

III. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục củng cố nhân lực, cơ sở vật chất, cải thiện môi trường, điều kiện học tập cho công tác y tế trường học.

2. Truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức trách nhiệm và sự tham gia chủ động của toàn xã hội, các cấp, các ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh; truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi đối với việc tham gia bảo hiểm y tế.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh.

4. Nâng cao trách nhiệm và nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh trong công tác phòng, chống dịch bệnh (ngay tại trường học và tại nhà của học sinh).

5. Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện công tác y tế trường học ở các cấp.

IV. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2020

1. Phân đầu đến năm 2020 đạt 100% trường học có góc y tế, phòng y tế và nhân viên y tế đúng quy định theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

2. 98% học sinh trong các trường học được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng, chống các bệnh về mắt; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng chống thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng và hoạt động thể lực hợp lý; phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; các chất gây nghiện...

3. Phân đầu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

4. 100% học sinh ở tất cả các trường học trên địa bàn thành phố được khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe. Các trường học phát hiện mắc bệnh đều được thông báo kịp thời cho gia đình để chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh điều trị.

5. 100% các trường học được tuyến quận, huyện kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

6. 100% trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

7. 100% trường học khi phát hiện người mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm, giám sát và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch bệnh lan rộng trong trường học.

8. 100% các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định; có vận hành hệ thống tự kiểm tra về an toàn vệ

sinh thực phẩm theo 03 cấp trong khối giáo dục; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học.

9. 100% trường học (bao gồm căng-tin trường học) có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.

10. Trên 95% nữ sinh trung học phổ thông uống bổ sung sắt/ thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng theo phác đồ dự phòng.

11. 100% các trường học đạt tiêu chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm.

(Đính kèm phụ lục 1 chỉ tiêu hàng năm)

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Củng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo y tế trường học các cấp; tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành liên quan trong việc thực hiện công tác y tế trường học.

2. Tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế trường học cho đội ngũ cán bộ làm công tác y tế trường học.

3. Tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh, nhất là tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng, chống các bệnh về mắt; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông; phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng và hoạt động thể lực hợp lý; phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống tác hại của rượu, bia.

4. Tăng cường vận động phụ huynh học sinh và học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

5. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh: Khám sức khỏe định kỳ các chuyên khoa theo quy định, sơ cấp cứu ban đầu, thông báo trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

6. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết khác đối với các trường học để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đạt chuẩn theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

7. Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/ thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.

8. Quy định và kiểm tra việc sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung muối Iốt trong trường học, cơ sở giáo dục, căng tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

9. Tổ chức và đảm bảo công tác y tế cho các kỳ thi trong năm.

10. Đôn đốc, giám sát và thanh tra, kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học theo phân cấp đúng quy định.

11. Đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác y tế trường học hàng năm và định hướng việc phối hợp thực hiện công tác y tế trường học trong những năm tiếp theo trên địa bàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo

– Chỉ đạo các đơn vị, bộ phận trực thuộc triển khai các hoạt động y tế trường học theo kế hoạch liên tịch đã được phê duyệt.

– Chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện đảm bảo công tác y tế cho các kỳ thi hàng năm.

– Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác y tế trường học cho các đơn vị trực tiếp thực hiện

– Hướng dẫn và quản lý chặt chẽ hoạt động khám sức khỏe học sinh nhằm đảm bảo chất lượng và tuân thủ quy định

– Cùng với Ban Quản lý an toàn thực phẩm và các đơn vị có liên quan hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát các quận, huyện và trường học trong việc thực hiện công tác y tế trường học; đánh giá, sơ kết, tổng kết và định hướng phối hợp việc thực hiện trong những năm tiếp theo trên địa bàn thành phố.

– Tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo y tế trường học thành phố, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chỉ đạo Trung tâm Y tế dự phòng thành phố

– Tham mưu Sở Y tế lập kế hoạch triển khai thực hiện công tác y tế trường học hàng năm của ngành y tế

– Làm đầu mối phối hợp với các chương trình y tế trường học triển khai các hoạt động chuyên môn trong công tác y tế trường học; giám sát tiến độ triển khai hoạt động của các chương trình và tham mưu Sở Y tế tổ chức hoạt động kiểm tra

– Hướng dẫn các Trung tâm Y tế quận, huyện giám sát điều kiện vệ sinh trường học; triển khai hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong trường học; theo dõi, giám sát tình hình thực hiện công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục.

– Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt trong trường học; kiểm tra các điều kiện thực hiện vệ sinh cá nhân (số lượng và chất lượng vòi nước, nhà vệ sinh học sinh) và hoạt động phòng chống bệnh truyền nhiễm trong trường học.

– Hàng năm, tổng hợp kết quả khám sức khỏe học sinh và báo cáo về Sở Y tế trước ngày 31/3

– Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác y tế trường học theo quy định. Từ đó, có cơ sở tham mưu cho Sở Y tế định hướng thực hiện công tác y tế trường học trong những năm tiếp theo.

c) Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe

– Phối hợp cùng Trung tâm Y tế dự phòng thành phố và các đơn vị liên quan:

+ Biên soạn các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe trong trường học với nội dung phù hợp theo từng cấp học.

+ Tổ chức tuyên truyền nâng cao năng lực thực hiện công tác y tế trường học

+ Hướng dẫn Trung tâm y tế quận, huyện và cơ sở giáo dục thực hiện các hình thức truyền thông giáo dục sức khỏe trong trường học; cách đánh giá công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong trường học theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT

– Giám sát, kiểm tra hoạt động truyền thông trong công tác y tế trường học tại các đơn vị, địa phương.

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố để tổng hợp báo cáo Sở Y tế.

d) Chỉ đạo Trung tâm Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường

– Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát các yếu tố môi trường, vệ sinh phòng học như: vi khí hậu (nhiệt độ, độ ẩm, vận tốc gió), nồng độ khí CO₂, ánh sáng, tiếng ồn trong phòng học, kích thước bàn ghế, bảng... tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố

– Phối hợp Trung tâm y tế quận, huyện hướng dẫn cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện về môi trường, cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị, chế độ vệ sinh dạy học, học tập, tập luyện thể dục, thể thao và chăm sóc sức khỏe trong các trường học.

– Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn cho cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến quận, huyện đánh giá các điều kiện về môi trường phòng học, trường học, trang thiết bị học tập; tổ chức tập huấn công tác khám-phát hiện cong vẹo cột sống.

– Tổ chức truyền thông về phòng tránh bệnh, tật học đường (cận thị, cong vẹo cột sống) liên quan tới học cụ, học phẩm, tư thế ngồi học...

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố để tổng hợp báo cáo Sở Y tế.

e) Chỉ đạo Trung tâm Dinh dưỡng

– Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng thành phố tổ chức hướng dẫn cho cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến quận, huyện trong công tác đánh giá, phân loại tình trạng dinh dưỡng học sinh; triển khai hoạt động can thiệp phòng, chống thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng, phòng ngừa các tác hại do thiếu Iốt, thiếu vitamin A, thiếu máu dinh dưỡng, vận động hợp lý trong trường học, tổ chức và quản lý bữa ăn học đường.

– Tổ chức truyền thông về chế độ dinh dưỡng, vận động phù hợp cho học sinh tại trường học

– Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình hành động can thiệp về vấn đề thừa cân, béo phì cho học sinh trên địa bàn thành phố.

– Tiếp tục triển khai "Bộ thực đơn chuẩn cho bữa ăn bán trú học sinh tiểu học" tại các trường tiểu học bán trú với các tiêu chí: phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu về năng lượng và cân bằng về dinh dưỡng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

– Tổ chức cấp phát viên sắt và acid folic liều dự phòng thiếu máu cho nữ sinh trung học phổ thông trên địa bàn thành phố thông qua hệ thống y tế nhà trường.

– Triển khai chiến dịch uống vitamin A đại trà cho trẻ em trong độ tuổi 6-36 tháng tuổi tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố.

– Phổ biến, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc sử dụng muối Iốt, hạt nêm Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt trong chế biến thức ăn tại các trường có tổ chức ăn bán trú, nội trú (đối với bộ phận bếp ăn hoặc các đơn vị cung cấp suất ăn).

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố để tổng hợp báo cáo Sở Y tế.

f) Chỉ đạo Bệnh viện Mắt

– Phối hợp Trung tâm Y tế dự phòng thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến quận, huyện chăm sóc mắt cho học sinh trong trường học; cách khám mắt cho học sinh.

– Tổ chức các đợt khám mắt, đo tật khúc xạ và tặng kính miễn phí cho học sinh tại một số quận, huyện.

– Cấp, phát tranh, ảnh truyền thông về chăm sóc mắt học đường và bảng thị lực rút gọn cho các trường học trên địa bàn.

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố.

g) Chỉ đạo Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố

– Phối hợp Trung tâm Y tế dự phòng thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn cho cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến quận, huyện chăm sóc răng miệng học sinh trong trường học; cách khám sức khỏe răng miệng học sinh.

– Tổ chức thực hiện các chương trình trong khối mầm non và tiểu học:

+ Giáo dục nha khoa: giảng dạy kiến thức chăm sóc răng miệng cho 100% học sinh mẫu giáo và tiểu học

+ Chương trình chải răng: Khuyến khích 100% học sinh tiểu học bán trú tập chải răng sau khi ăn trưa tại trường học với kem đánh răng có nồng độ flour được phép sử dụng ở trẻ em .

+ Thực hiện mô hình nha học đường cố định, bán cố định và lưu động để khám và điều trị sớm các bệnh lý răng, miệng cho học sinh

+ Trám bít hố rãnh phòng, ngừa trên những răng mới mọc và những em học sinh có nguy cơ sâu răng cao.

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố.

h) Chỉ đạo Trung tâm y tế quận, huyện:

– Chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn; báo cáo về Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo

– Chỉ đạo trạm y tế phường, xã trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học trong kế hoạch động chung hàng năm của trạm

– Trực tiếp tổ chức tập huấn về công tác y tế trường học và hướng dẫn triển khai thực hiện cho các trạm y tế phường, xã trực thuộc và các trường học trên địa bàn

– Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác y tế trường học tại các trạm y tế phường, xã và trường học trên địa bàn; báo cáo kết quả và khó khăn, vướng mắc trong khi thực hiện về Sở Y tế thông qua Trung tâm Y tế dự phòng thành phố

– Hàng năm, gửi kế hoạch thực hiện trước khi triển khai và báo cáo kết quả sau khi kết thúc chương trình (hoặc khi có yêu cầu) về Trung tâm Y tế dự phòng thành phố

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

– Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn thành phố; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác y tế trường học

– Đưa công tác y tế trường học vào chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục và các cấp quản lý giáo dục.

– Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hồ Chí Minh thực hiện tốt bảo hiểm y tế cho học sinh, xã hội hóa, huy động cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ tham gia công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện:

– Hàng năm, phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác y tế trường học; thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học về Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

– Phối hợp với Trung tâm Y tế quận, huyện:

+ Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học

+ Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học theo hướng dẫn của ngành y tế, hợp tác xử lý khi có bệnh, dịch xảy ra tại các trường học

b) Chỉ đạo các trường học trên địa bàn:

– Nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

– Cùng cố, kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh

– Cử nhân sự phụ trách y tế trường học của đơn vị tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác y tế trường học

– Lập kế hoạch giám sát thường xuyên để đảm bảo việc thực hiện đầy đủ các nội dung cầu công tác y tế trường học; định kỳ tự kiểm tra, đánh giá hoạt động y tế trường học của đơn vị để phát hiện tồn tại, vướng mắc và có biện pháp khắc phục.

– Thông tin báo cáo kịp thời sự xuất hiện ca bệnh, ổ dịch trong trường học

+ Tất cả các trường hợp học sinh nghỉ học hoặc giáo viên, công nhân viên nghỉ làm vì các bệnh truyền nhiễm phải được báo cáo cho cơ quan y tế (danh mục bệnh phải báo cáo và quy định báo cáo do Trung tâm Y tế quận huyện cung cấp)

+ Báo cáo bệnh truyền nhiễm trong trường học hàng tháng cho y tế địa phương (thời điểm báo cáo do Trung tâm Y tế quận huyện quy định) và báo cáo ngay khi có sự xuất hiện ca bệnh, chùm ca bệnh trong trường học.

+ Tất cả các tình huống làm gia tăng đột ngột số học sinh nghỉ học vì bệnh hoặc xuất hiện bệnh hàng loạt trong nhà trường đều phải báo cáo ngay cho cơ quan y tế (theo phân cấp) trong vòng 24 giờ sau khi ghi nhận thông tin.

– Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh

+ Tuân thủ nghiêm túc việc phát hiện sớm và cách ly kịp thời học sinh bị bệnh, không để nguồn bệnh lây lan trong trường học

+ Đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm

+ Chú ý vệ sinh ngoại cảnh; vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải-rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cá nhân, sinh hoạt chung; các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân học sinh (cung cấp nước sạch, xà phòng rửa tay...)

+ Thường xuyên vệ sinh, khử khuẩn phòng học

+ Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

– Phối hợp thực hiện chương trình tiêm chủng:

+ Tất cả trẻ lứa tuổi mầm non và tiểu học cần được hướng dẫn tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ theo lứa tuổi được quy định của Thông tư 38/2017/TT-BYT. Những trẻ chưa tiêm chủng đầy đủ cần được yêu cầu tiêm chủng trước khi vào nhập học.

+ Khi có yêu cầu tổ chức tiêm chủng chống dịch hoặc các chiến dịch tiêm chủng: nhà trường phối hợp chặt chẽ với y tế trong việc bố trí không gian đảm bảo an toàn tiêm chủng, tổ chức thông tin và lấy ý kiến đồng thuận tiêm chủng của phụ huynh, tổ chức buổi tiêm chủng trật tự, an toàn.

– Sắp xếp việc học tập, vui chơi giải trí, hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

– Bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc cho nhân viên y tế trường học thực hiện nhiệm vụ.

– Sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

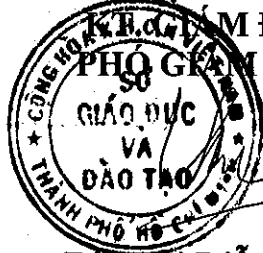
– Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.

– Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khóa, ngoại khóa. Tăng cường truyền thông cho giáo viên, phụ huynh, học sinh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống các loại dịch bệnh; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà; tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh như: bệnh cúm, tay chân miệng, sốt xuất huyết, thủy đậu, tiêu chảy... các loại bệnh khác như thừa cân béo phì, răng miệng, cong vẹo cột sống, cận thị,...

– Chủ trì tổ chức và phối hợp với Trạm y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện trong việc khám sức khỏe định kỳ, phân loại và quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định; giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh điều trị kịp thời.

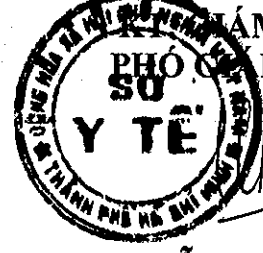
Trên đây là Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2018 – 2020 giữa Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo. Đề nghị các đơn vị, bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về cơ quan quản lý trực tiếp để xem xét, giải quyết./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Bùi Thị Diễm Thu

SỞ Y TẾ



Nguyễn Hữu Hưng

Nơi nhận:

- UBND TP.HCM;
- Giám đốc Sở Y tế, Sở GDĐT;
- Đơn vị trực thuộc Sở Y tế, Sở GDĐT;
- Lưu: VP; P.CTTT.



PHỤ LỤC 1
CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2020

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (%)	Năm 2019 (%)	Năm 2020 (%)
1	Tỷ lệ trường học và các cơ sở giáo dục có phòng y tế và nhân viên y tế đúng quy định theo TTLT 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.	92	95	100
2	Tỷ lệ học sinh trong các trường học và các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng.	96	97	98
3	Tỷ lệ trường học tổ chức thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh theo quy định đạt 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.	95	98	100
4	Tỷ lệ học sinh ở tất cả các trường học trên địa bàn thành phố được khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe.	99	99.5	100
5	Tỷ lệ các trường học được tuyến quận, huyện kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.	99	99.5	100
6	Tỷ lệ trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm	90	95	100
7	Khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định. Không để dịch bệnh lan rộng trong trường học	100	100	100
8	Tỷ lệ các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; có vận hành hệ thống tự kiểm tra về an toàn thực phẩm theo 03 cấp trong khối giáo dục; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.	100	100	100
9	Tỷ lệ các trường học, căng tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt.	100	100	100
10	Tỷ lệ nữ sinh trung học phổ thông bổ sung	>90	>95	>95

	sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng theo phác đồ dự phòng			
11	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm	80	90	100





ỦY BAN CHẤM SÁT VÀ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
1	Phần đầu đến năm 2020 đạt 100% trường học có phòng y tế và nhân viên y tế đúng quy định theo TTLT 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT.		Sở GD&ĐT phối hợp với Sở Nội Vụ hướng dẫn quận, huyện bố trí nhân lực phụ trách công tác YTTH theo quy định. Rà soát thống kê chỉ đạo các cơ sở giáo dục ngoài công lập bố trí phòng y tế, góc y tế (nếu chưa bố trí)
2	98% học sinh trong các trường học được truyền thông giáo dục sức khỏe với các nội dung về phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng, chống các bệnh về mắt; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng chống thiếu máu dinh dưỡng ở nữ sinh trung học phổ thông; chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống tác hại của rượu, bia, các chất gây nghiện...	Trung tâm Y tế dự phòng thành phố (TTYTDP): - Cung cấp nội dung truyền thông về phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm cho trường học. - Tập huấn kiến thức một số bệnh truyền nhiễm phổ biến trong trường học và các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm cho TTYT quận huyện; TTYT quận huyện tập huấn lại cho Ban giám hiệu, nhân viên y tế trường học. - TTYTDP TP và TTYT quận huyện kiểm tra, giám sát, khảo sát kiến thức về phòng chống dịch của giáo viên và học sinh. Trung tâm Truyền thông và Giáo dục sức khỏe (T4G): - Định hướng hoạt động TT-GDSK trong công tác YTTH hàng tháng, quý, năm. - Tổ chức giám sát, kiểm tra hoạt động TT-GDSK về công tác YTTH tại các TTYT quận, huyện, Trạm Y tế phường, xã và trường học. - Chỉ đạo và hỗ trợ TTYT phối hợp Phòng GD&ĐT quận, huyện tổ chức tập huấn nâng cao năng lực thực hiện công tác YTTH cho cán bộ phụ trách YTTH của	Các trường: - Xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống dịch bệnh trong suốt năm học, theo mùa và có sự gắn kết với các hoạt động dạy và học cũng như sinh hoạt đoàn thể trong trường. Nội dung truyền thông về phòng chống dịch (phụ lục đính kèm công văn 1578 ngày 7/10/2015 của TTYTDP TP), cụ thể: - Truyền thông cho học sinh, phụ huynh học sinh bằng nhiều hình thức như công văn 1578 đã hướng dẫn. - Tự tổ chức/phối hợp với TTYT quận, huyện thực hiện tùy hình thức truyền thông. - Yêu cầu nhà trường truyền thông làm sao cho học sinh, phụ huynh (đối với trường học sinh nhỏ) phải nắm đầu hiệu, cách phòng các bệnh truyền nhiễm (danh mục bệnh truyền nhiễm trong phụ lục) và phải thông báo ngay cho trường khi có biểu hiện bệnh hoặc khi học sinh nghỉ vì bệnh. - Thực hiện TT-GDSK theo thang điểm của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT. - Duyệt hoạt động mạng lưới TT-GDSK (T2G) ở các

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
		các trường. - T4G thường xuyên cập nhật, bổ sung tài liệu TT-GDSK dùng trong nhà trường từ các chương trình sức khỏe thành phố để kịp thời thông tin cho quận, huyện trong năm học. - T4G sản xuất và cung cấp tài liệu TT-GDSK đến quận huyện để cấp phát cho Trạm Y tế phường xã và trường học Trung tâm Dinh dưỡng: - Triển khai thực hiện Chỉ thị 46 của Thủ tướng về việc tăng cường công tác dinh dưỡng trong tình hình mới và các hoạt động về dinh dưỡng học đường đề ra trong Chiến lược Quốc gia về Dinh dưỡng tại TP.HCM giai đoạn 2017 - 2020. - Tăng cường lồng ghép các chương trình giáo dục thay đổi hành vi về dinh dưỡng hợp lý và vận động thể lực phù hợp với trẻ em, học sinh trong trường học vì mục đích phát triển trẻ thơ toàn diện; - Phối hợp với Sở Y tế đưa nội dung giáo dục dinh dưỡng và thể chất vào chương trình cho học sinh các cấp học phổ thông. Triển khai mô hình trường học nâng cao sức khỏe. Tổ chức bữa ăn học đường, căn tin chuẩn cho trẻ bán trú. Cùng có kiến thức dinh dưỡng hợp lý cho đội ngũ giáo viên phổ thông. - Triển khai các hoạt động dinh dưỡng trong trường học. Lựa chọn ưu tiên triển khai các hoạt động phòng chống thừa cân béo phì ở khu vực nội thành và phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em tuổi học đường khu vực ngoại thành, các vùng khó khăn và tại các khu chế xuất, khu công nghiệp.	trường. - Thực hiện thường xuyên và đa dạng các hình thức TT-GDSK phù hợp với đối tượng theo từng cấp học. Phòng GD&ĐT phối hợp với TTYT quận, huyện: - Tổ chức thực hiện các hoạt động TT-GDSK trong trường học. - Tổ chức đào tạo về phương pháp TT-GDSK cơ bản và kiến thức về các bệnh tật học đường cho cán bộ phụ trách y tế ở các trường học. - Phân bổ đủ kinh phí cho hoạt động TT-GDSK trong công tác YTTH. - Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình để giáo dục, hướng dẫn về dinh dưỡng và vận động thể lực phù hợp cho trẻ em, học sinh, đặc biệt là cho nhóm tuổi tiền dậy thì và dậy thì. - Đưa các bài giảng NHD cơ bản vào chương trình chính khóa (tăng tiết, tăng số bài ...) nhằm nâng cao ý thức tự chăm sóc răng miệng (CSRMI) ở học sinh. - Thống nhất với ngành y tế về mặt nội dung và hình thức trước khi ban hành phiếu khám sức khỏe răng miệng cho học sinh hàng năm. - Tăng cường giảng dạy các bài giảng giáo dục nha khoa do chương trình NHD cung cấp - Hướng dẫn các em cách chải răng đúng cách, tự kiểm tra răng sạch thông qua gương soi mặt. - Thường xuyên tập huấn cho bảo mẫu cách thực hiện chương trình chải răng tại trường học. - Tăng cường phối hợp giữa phụ huynh và nhà trường, vận động sự quan tâm và giám sát của phụ huynh về CSRMI cũng như triển khai chương trình chải răng cho

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
		Bệnh viện Răng Hàm Mất - Phối hợp tổ chức tập huấn công tác khám và giáo dục sức khỏe răng miệng cho cán bộ y tế ở địa phương. - Đưa chương trình nha học đường (NHD) vào nội dung kiểm tra, giám sát hàng năm của chương trình y tế trường học. - Đưa ra qui chế đào tạo, tổ chức đào tạo nhân sự thực hiện công tác NHD trong tình hình hiện nay và phù hợp với xu hướng của thế giới.	trẻ tại trường học và tại nhà. - Trước khi xây dựng bồn đánh răng tại trường, cần tư vấn trước với cán bộ quản lý y tế học đường. - Lòng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe về mắt vào các bài giảng khoa học học thường thức, sinh học ... - Bài giảng GDSK gồm: Cách phòng tránh tật khúc xạ, phòng tránh chấn thương mắt, cách sử dụng mắt sao cho hợp lý...
3	Phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế		Tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh đăng ký thẻ BHYT cho học sinh Tổ chức việc đăng ký thẻ BHYT cho học sinh theo quy định, hướng dẫn của cơ quan bảo hiểm xã hội
4	100% học sinh ở tất cả các trường học trên địa bàn thành phố được khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe. Các trường hợp phát hiện mắc bệnh đều được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.	Các đơn vị phụ trách chương trình: Tổ chức tập huấn nội dung chuyên môn về khám sàng lọc, phát hiện bệnh, tật học đường cho các đơn vị tham gia khám sức khỏe học sinh Trung tâm y tế quận – huyện: - Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý sức khỏe học sinh cho trạm y tế và các trường học - Tổng hợp số liệu kết quả khám sức khỏe học sinh của các trường học trên địa bàn; phân tích, đánh giá các vấn đề về sức khỏe học sinh cần can thiệp để cải thiện tình trạng sức khỏe học sinh - Giám sát, kiểm tra công tác quản lý sức khỏe học sinh tại trường học	Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh ít nhất mỗi năm 01 lần vào đầu học kỳ I; lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện để ký hợp đồng thực hiện, đảm bảo các nội dung: - Việc khám, phân loại sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ 1. Thời gian từ khi kết thúc việc khám sức khỏe đến khi gửi thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng. Riêng các bệnh cấp tính cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh. - Kết quả khám sức khỏe định kỳ từ các đoàn khám không thuộc trung tâm Y tế quận – huyện phải được thông báo về cho trung tâm Y tế quận – huyện để quản lý. - Các trường thông báo lịch khám sức khỏe học sinh về Phòng Giáo dục và Trung tâm y tế quận, huyện ít nhất 07 ngày trước khi tổ chức khám để được quản lý

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
5	100% các trường học được tuyển quận, huyện kiểm tra, giám sát hỗ trợ việc thực hiện và triển khai công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.	TTYTDP TPHCM: - Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác YTTH. - Làm đầu mối tổ chức các lớp tập huấn về KSK học sinh cho các TTYT quận, huyện. - Giám sát công tác KSK học sinh tại các TTYT quận, huyện. - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác YTTH tại các trường học trên địa bàn Thành phố. - Mua trang thiết bị giám sát cho TTYT quận, huyện.	và giám sát. - Mỗi trường cử 1 đại diện BGH và 1 nhân viên YTTH phụ trách công tác phòng chống dịch. - Phải được tập huấn/tại tập huấn chuyên môn mỗi năm - Phải triển khai công tác PCD đến toàn thể GV-CNV mỗi năm - Thực hiện nghiêm túc việc điểm danh và tìm hiểu nguyên nhân nghỉ học của học sinh và cập nhật tất cả trường hợp nghỉ vì bệnh mỗi ngày. - Thực hiện nghiêm túc việc thông tin báo cáo kịp thời sự xuất hiện ca bệnh, chùm ca bệnh trong trường học và báo cáo tháng về bệnh truyền nhiễm cho y tế địa phương. - Triển khai đầy đủ các biện pháp kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học theo hướng dẫn của ngành y tế; đồng thời có kế hoạch giám sát việc thực hiện của trường, lớp. - Cung ứng đầy đủ xà phòng, chất tẩy rửa vệ sinh (javel, nước rửa nhà vệ sinh) và các dụng cụ để phục vụ việc thực hiện vệ sinh khử khuẩn tại trường học. - Phân bổ kinh phí, chỉ đạo một số trường học có nhà vệ sinh xuống cấp, chưa đạt yêu cầu thực hiện duy tu,
6	100% trường học thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.	TTYTDP TPHCM: - Tập huấn, hướng dẫn các nội dung về kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học. - Kiểm tra giám sát định kỳ và đột xuất hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường học	

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
			sửa chữa...
7	100% trường hợp khi có bệnh truyền nhiễm trong trường học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định; không để dịch bệnh lan rộng trong trường học trên địa bàn thành phố	TTYTDP TPHCM: - Kiểm tra giám sát định kỳ và đột xuất. - Hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ hóa chất cho các trường xử lý khi có dịch bệnh.	TT YTDP TPHCM: Đề nghị Sở GD và ĐT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các yêu cầu như đối với chỉ tiêu 6, đồng thời chỉ đạo các đơn vị hợp tác khi Trạm y tế/ Trung tâm Y tế quận huyện/ TTYTDP TP kiểm tra, giám sát thường quy và đột xuất về công tác phòng chống dịch mà không cần phải thông báo bằng văn bản trước. Vì trường học cũng là điểm nguy cơ mà y tế địa phương phải giám sát thường xuyên.
8	100% các trường học có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; có vận hành hệ thống tự kiểm tra về an toàn thực phẩm theo 03 cấp trong khối giáo dục; không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể (trên 30 người) trong trường học	Ban Quản lý an toàn thực phẩm: Rà soát, thống kê cơ sở dịch vụ ăn uống trong trường học để đảm bảo 100% cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm Truyền thông, giáo dục về an toàn vệ sinh thực phẩm cho cán bộ quản lý an toàn thực phẩm ở các cấp, nhân viên trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm trong các bếp ăn tập thể và căn-tin trường học Tổ chức hướng dẫn cán bộ phụ trách y tế trường học tuyến QH thực hiện kiểm tra, đánh giá công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học Hướng dẫn, hỗ trợ trường học các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chú trọng các trường tổ chức bán trú Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học	Các trường có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú: Kiểm soát, đảm bảo thực phẩm cung cấp cho bếp ăn, căn-tin trường học có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn theo quy định
9	100% trường học, căng tin có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh phải sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt	Trung tâm Dinh dưỡng Phổ biến, hướng dẫn và tổ chức kiểm tra việc sử dụng muối Iốt, hạt nêm Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt trong chế biến thức ăn tại các trường có tổ chức ăn bán trú, nội trú (đối với bộ phận bếp ăn hoặc các đơn vị cung	- Tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, triển khai chương trình sữa học đường, tăng cường vận động thể lực cho trẻ em, học sinh; không quảng cáo và kinh doanh đồ uống có cồn, nước ngọt có ga và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
		cấp suất ăn)	học. - Tăng cường phối hợp với ngành y tế để theo dõi, giám sát tình trạng dinh dưỡng, các can thiệp dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh trong trường học.
10	Trên 95% nữ sinh trung học phổ thông uống bổ sung sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng theo phác đồ dự phòng	Trung tâm Dinh dưỡng Tổ chức cấp phát viên sắt và acid folic liều dự phòng thiếu máu cho nữ sinh trung học phổ thông trên địa bàn thành phố thông qua hệ thống y tế nhà trường.	
11	100% các trường học đạt chuẩn về vệ sinh phòng học, vệ sinh học cụ, học phẩm	TTBVSKLĐ và MT: - Thực hiện quan trắc vệ sinh phòng học 100% các trường - Đối với các trường đã đo và đã cải tạo các yếu tố chưa đạt, TTBVSKLĐ&MT sẽ hỗ trợ đo lại. - Tập huấn và hỗ trợ tuyến quận, huyện và trường về các nội dung của chương trình "Cải thiện vệ sinh phòng học" - Giao cho TTYT quận, huyện tự trang bị máy móc để quan trắc môi trường phòng học trên địa bàn.	1. Sở GD&ĐT chỉ đạo các trường đã quan trắc vệ sinh phòng học các năm trước nhanh chóng cải tạo các yếu tố chưa đạt. 2. Hướng dẫn Phòng giáo dục Q/H tham mưu với UBND Q/H và tham mưu với UBND TP trong việc đề xuất thay mới các bộ bàn ghế. - Bàn ghế khi thay mới cần theo đúng chuẩn của Thông tư liên tịch 26/2013/TTLT-BGDĐT-BYT 3. Tham mưu với UBND TP trong việc xây dựng mới các trường phải theo các tiêu chuẩn về phòng học và phòng chức năng hiện hành (TTLT 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT) - Phòng học phải có 2 cửa (đầu và cuối phòng), cửa 2 cánh và mở ra hành lang, mỗi cánh rộng tối thiểu 1m. - Phòng học phải được ngăn cách với nhà vệ sinh, nhà rác để tránh bị ảnh hưởng mùi từ các khu vực này. - Phòng học phải có quạt thông gió, nếu có sử dụng máy lạnh phải có quạt hút. - Phòng học có hướng lấy sáng ở phía tay trái của học sinh ngồi học, tỷ lệ giữa diện tích cửa sổ và diện tích phòng học không dưới 1/5. - Bàn phải có đèn, treo đèn song song với tường treo bảng, cách tường 0,6m và cao hơn mép trên của bảng

TT	CHỈ TIÊU	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH Y TẾ THỰC HIỆN	HOẠT ĐỘNG DO NGÀNH GIÁO DỤC THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
			0,3m. - Phòng học có tỷ lệ diện tích phòng/ số học sinh là 1,25m²/1 học sinh (đối với tiểu học) và 2,45 m²/1 học sinh (đối với THCS, THPT). - Phòng bộ môn lý hóa sinh có chiều cao >3,3m, chiều ngang >7,2m, tỷ lệ giữa chiều dài và chiều rộng không lớn hơn 2m - Phòng công nghệ thông tin có tỷ lệ diện tích phòng/ số học sinh là 2,25 - 2,45 m²/1 học sinh. - Độ chiếu sáng đồng đều, độ rọi tại các phòng phải không dưới 300 lux. 4. Tìm biện pháp giám áp lực sĩ số học sinh tại các trường có đông học sinh - Các quân có sĩ số học sinh đông như Quận 1, Quận 3, Quận 5, Gò Vấp, Tân Phú ... - Đề xuất xây thêm trường tại các quận có đông học sinh.